

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST

Ngày 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Tư.

Ông Tôn Tiến Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75a/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022; đối với bị cáo:

Nông Văn T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1987 tại huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; vợ: Ngô Thị T, sinh năm 1996; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh 2018); tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 14-6-2022, tạm giam ngày 17-6-2022 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 14-6-2022 Công an huyện Văn Lãng, Công an xã Bắc Việt và Công an xã Tân Tác đang làm nhiệm vụ tại thôn L, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nông Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-109.xx có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã dừng xe kiểm tra, kết quả thu giữ tại trong lớp ni chiếc mũ bảo hiểm của Nông Văn T đang đội 01 gói giấy gói bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu trắng, trong mỗi gói giấy đều chứa bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quả tang và thu giữ: 02 (hai) gói có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Văn T; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen biển kiểm soát 12V1-109.xx; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh lam, bên ngoài có chữ “CÔNG TY TNHH TM T”.

Tại Bản kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 16-6-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tang vật thu giữ của Nông Văn T là ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,161g.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14-6-2022 Nông Văn T mua ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với số tiền 200.000đ được 02 gói, mục đích của Nông Văn T mua về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Nông Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-109.xx đi vào xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tìm mua nầm đỏ. Khoảng 12 giờ 45 phút khi đi đến khu vực thôn L, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1-109.00 cho bị cáo bị cáo vì chiếc xe bị tạm giữ là tiền của bị cáo và vợ bị cáo tích góp đưa cho để mua làm phương tiện đi lại; khi bị cáo đi mua ma túy về sử dụng vợ bị cáo không biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Ngô Thị T tại quá trình điều tra trình bày: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen biển kiểm soát 12V1-109.xx là do chị và anh Nông Văn T mua để làm phương tiện đi lại, số tiền mua xe là trước kia chị đi làm thuê và tích góp có được; chiếc xe này do chồng là bị cáo Nông Văn T đi mua nên đăng ký xe mang tên Nông Văn T, chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm

2015, xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Nông Văn T” bên trong có 0,131g chất ma túy Heroine và các bỏ bao gói (cũ) (hoàn lại sau giám định); 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh lam, bên ngoài có chữ “CÔNG TY TNHH TM T”.

Trả lại cho bị cáo Nông Văn T: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Văn T.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen biển kiểm soát 12V1-109.xx.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ Ngô Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, trong hồ sơ đã có lời khai. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14-6-2020; Kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 16-6-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14-6-2022 bị cáo Nông Văn T đã mua ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ nhằm mục đích để sử dụng, khi đi đến khu vực thôn L, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Văn Lãng bắt quả tang cùng tang vật, tổng khối lượng ma túy là 0,161g. Hành vi của bị cáo Nông Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo, cần xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, qua đó để bị cáo được lao động, cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 14-6-2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xác nhận bị cáo không đứng tên tài sản gì có giá trị và qua phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Nông Văn T” bên trong có 0,131g chất ma túy Heroine và các vỏ bao gói (cũ) (hoàn lại sau giám định); 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh lam, bên ngoài có chữ “CÔNG TY TNHH TM T” vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị và không sử dụng được theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Trả lại cho bị cáo Nông Văn T: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Văn T vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen biển kiểm soát 12V1-109.xx là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên quá trình điều tra xác định được chiếc xe này do chị Ngô Thị T bỏ tiền ra mua, số tiền này trước kia chị đi làm thuê có được; bản thân do

nuôi con nhỏ nên nhờ chồng là bị cáo Nông Văn T đi mua nên đăng ký xe mang tên Nông Văn T, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại để gia đình sử dụng.

[14] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho Nông Văn T do không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14-6-2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Nông Văn T” bên trong có 0,131g chất ma túy Heroine và các vỏ bao gói (cũ) (hoàn lại sau giám định); 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh lam, bên ngoài có chữ “CÔNG TY TNHH TM T”.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn T 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen biển kiểm soát 12V1-109.xx, xe cũ đã qua sử dụng, yếm xe bị vỡ, số khung RLHJA 2904HY266558, số máy JA39E0266607, chìa khoá bị gãy.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31-8-2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh